



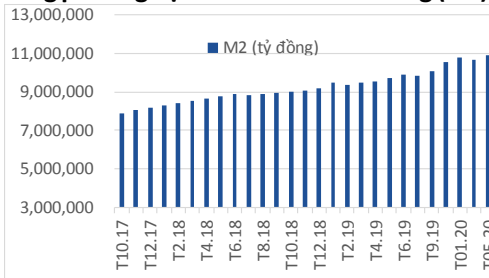
EVEREST  
SECURITIES

# BẢN TIN TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG VÀ CHỨNG KHOÁN

NGÀY 07 THÁNG 09 NĂM 2020

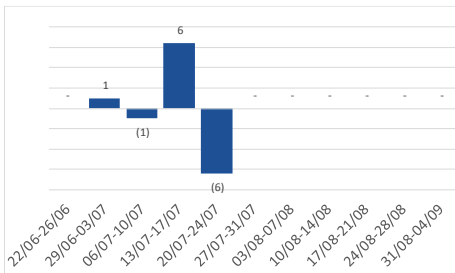
	VN Index	901.54	2.57%	HNX Index	126.15	0.25%		
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	1,212,886,550	-22.7%	22,470	-19.9%	202,113,458	-22.1%	2,299	-25.1%
Thỏa thuận	121,194,510	-46.7%	3,431	-30.1%	25,337,576	-61.3%	554	-65.2%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1,334,081,060</b>	<b>-25.7%</b>	<b>25,901</b>	<b>-21.5%</b>	<b>227,451,034</b>	<b>-30.0%</b>	<b>2,853</b>	<b>-38.8%</b>

## Tổng phương tiện thanh toán theo tháng (M2)



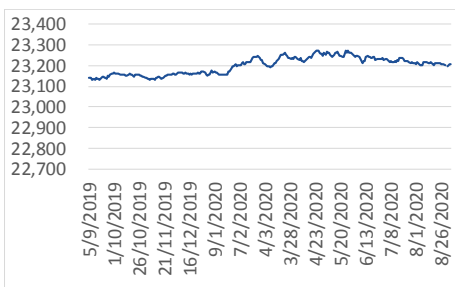
Nguồn: SBV

## Đấu thầu OMO 22/06/20–nay (tỷ đồng)



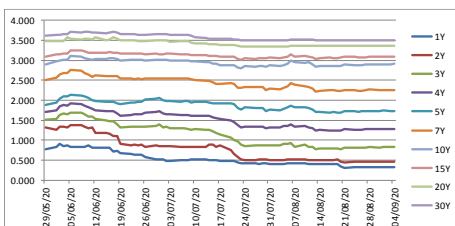
Nguồn: SBV

## Biến động Tỷ giá USD/VND



Nguồn: SBV

## Lãi suất TPCP năm 2020



Nguồn: VBMA

Phòng Nghiên cứu

CTCP Chứng khoán Everest (EVS)

## THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

### THÔNG TIN VĨ MÔ

• **PMI tháng 8 đạt 45.7 điểm:** Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) của Việt Nam giảm mạnh từ 47.6 điểm tháng 7 về 45.7 điểm trong tháng 8. Điều này cho thấy sức khỏe lĩnh vực sản xuất giảm lần thứ hai liên tiếp, sau khi tăng trở lại trong tháng 6. Mặc dù vậy, mức suy giảm các điều kiện kinh doanh vẫn ít nghiêm trọng hơn nhiều so với tháng tồi tệ nhất do ảnh hưởng của Covid-19 là tháng 4.

• **Thu ngân sách giảm sâu, nợ thuế tăng cao:** Tổng cục Thuế cho biết tính đến hết 8 tháng, tổng thu ngân sách ước đạt 752,615 tỷ đồng, bằng 60% so với dự toán, bằng 91.9% so với cùng kỳ năm 2019. Về công tác quản lý nợ thuế, Tổng cục Thuế cho biết tổng số nợ thuế tháng 8 có chiều hướng tăng so với thời điểm cuối năm 2019.

• **Dự trữ ngoại hối tiến đến 100 tỷ USD:** Chính phủ vừa công bố dự trữ ngoại hối hiện nay đã lên 92 tỷ USD và khả năng từ nay đến cuối năm lên 100 tỷ USD, tăng 20 tỷ USD so với đầu nhiệm kỳ.

### THÔNG TIN TỪ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

• **Thị trường liên ngân hàng:** Lãi suất liên ngân hàng VNĐ trong tuần từ ngày 28/08 – 04/09 có xu hướng giảm nhẹ tại các kỳ hạn, cụ thể: từ 0.19% - 0.19% (không đổi) ở kì hạn qua đêm, từ 0.28% - 0.28% (không đổi) kì hạn 1 tuần; từ 0.34% - 0.34% (không đổi) ở kì hạn 2 tuần và từ 0.55% - 0.53% (-0.02%) ở kì hạn 1 tháng. Thanh khoản thị trường vẫn đang rất dồi dào nên lãi suất không có biến động nhiều.

• **Trái phiếu Chính phủ:** Trong tuần từ 28/08 – 04/09, lãi suất TPCP biến động trái chiều tại các kì hạn, tăng nhẹ ở hầu hết các kỳ hạn ngắn, cụ thể: từ 0.324% - 0.343% (+0.019%) ở kỳ hạn 1 năm; 0.459% - 0.470% (+0.011%) ở kỳ hạn 2 năm; ở kỳ hạn 10 năm từ 2.886% - 2.896% (+0.010%) và từ 3.082% - 3.081% (-0.001%) với kỳ hạn 15 năm.

• **Ngoại hối:** Tỷ giá VND/USD tham khảo tại SGD NHNN ngày 28/08/2020 là 23,175 đồng (mua vào) – 23,853 đồng (bán ra), tăng nhẹ so với cuối tuần trước. Tỷ giá trung tâm kết thúc tuần ở mức 23,206, tăng 1 điểm cơ bản. Với biên độ 3%, hiện tỷ giá USD các NHTM được phép giao dịch từ 22,480 – 23,870 VND/USD.

• **Tín dụng:** theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước, tính đến ngày 31/7, tăng trưởng tín dụng của hệ thống các tổ chức tín dụng đạt 4.03%, trong khi huy động vốn tăng mạnh hơn với 5.71% so với cuối năm 2019.

• **Giá vàng:** Phiên cuối tuần, Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) giao dịch vàng miếng là 55.75 – 56.7 triệu đồng/lượng. So với cuối tuần trước, mỗi lượng vàng miếng SJC giảm 50,000 đồng ở chiều mua vào và giảm 200,000 đồng ở chiều bán ra. Chốt phiên cuối tuần, giá vàng thế giới giao ngay đứng ở mức ở mức 1,935.3 USD/ounce, mất 29.5 USD sau một tuần..

• **Giá dầu:** Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex mất 1.60 USD (tương đương 3.9%) còn 39.77 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn lùi 1.41 USD (tương đương 3.2%) xuống 42.66 USD/thùng. Dầu WTI đã sụt gần 7.5% trong tuần qua, sau khi tăng 4 tuần liên tiếp, trong khi dầu Brent giảm 6.9% từ đầu tuần đến nay.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN Index tăng 2.57% trong tuần qua, tổng giá trị giao dịch đạt 25,901 tỷ đồng, giảm 21.5%, tổng khối lượng giao dịch giảm 25.7%, đạt xấp xỉ 1.33 tỷ cổ phiếu. HNX Index tăng 0.25% trong tuần, khối lượng giao dịch đạt xấp xỉ 227 triệu cổ phiếu, giảm 30.0%; giá trị giao dịch đạt 2,853 tỷ đồng, giảm 38.8%.

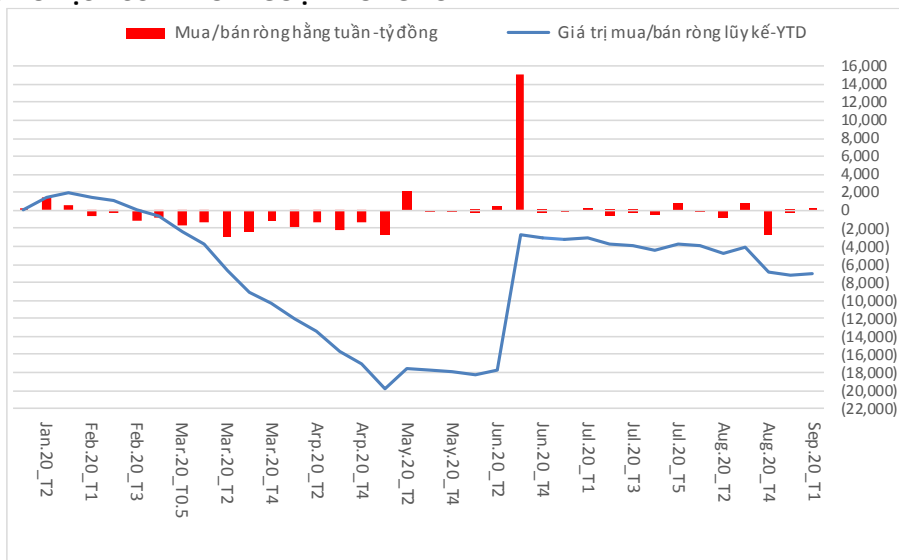
## THÔNG TIN TỪ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

- **Thị trường mở OMO:** Trong tuần qua, Ngân hàng Nhà nước đều đặn chào thầu 1,000 tỷ đồng/phiên trên kênh cầm cố với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 3.0%, tuy nhiên không có khối lượng trúng thầu.
- Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đã đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2020 bao gồm: công tác quản lý, thanh tra, giám sát ngân hàng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về an toàn hoạt động ngân hàng; công tác cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu.
- Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa chính thức giãn lộ trình siết tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn tại các tổ chức tín dụng thêm 1 năm. Cụ thể, ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải tuân thủ tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn theo lộ trình sau đây: Từ ngày 1/1/2020 đến hết ngày 30/9/2021 là 40%; từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/09/2022 là 37%; từ ngày 1/10/2022 đến hết 30/09/2023 là 34%; từ ngày 1/10/2023 là 30%.

## THÔNG TIN TỪ CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

- **NCB:** Ngân hàng dành thêm 2000 tỷ đồng ưu đãi lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh và mua ô tô.
- **HDB:** vừa thông qua quyết định giảm giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài từ 30% xuống 21,5% vốn điều lệ.

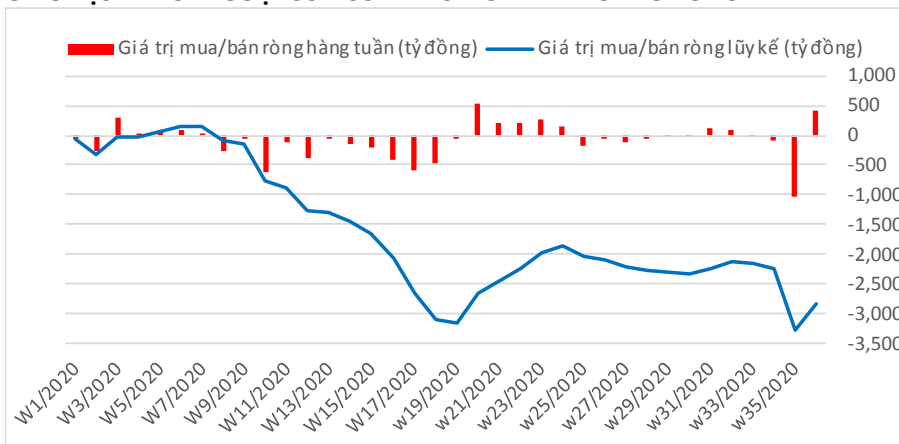
## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI TRONG TUẦN



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro

- Trong tuần từ 31/08-04/09/2020, Khối ngoại bán ròng 146 tỷ đồng, tổng giá trị bán ròng lũy kế trong năm là 6,992 tỷ đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI CỦA CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG TRONG TUẦN



Nguồn: Fiinpro

- Tuần qua, khối ngoại mua ròng cổ phiếu ngân hàng, tổng giá trị mua ròng đạt 423 tỷ đồng, tập trung ở CTG (709 tỷ đồng), trong khi đó tiếp tục bán ròng VCB (218 tỷ đồng), BID (68 tỷ đồng).

## THÔNG TIN CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG

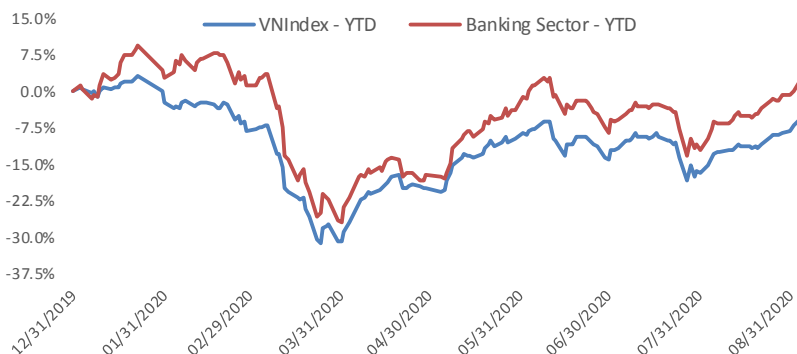
### Diễn biến cổ phiếu ngân hàng trong tuần

Nhóm cổ phiếu ngân hàng trong tuần qua phân hóa với 10/19 cổ phiếu tăng điểm, 7/19 cổ phiếu giảm điểm. Top 3 cổ phiếu tăng mạnh nhất là HDB (+5.3%), BID và TPB (cùng tăng +3.8%).

STT	MCK	Vốn hóa (tỷ đồng)	Giá CP ngày 04/09	PE 4Q (x)	PB (x)	SH NN ngày 04/09 (%)	SH Nhà nước ngày 04/09 (%)	+/- giá CP 1Tuần (%)	+/- giá CP 1Tháng (%)	+/- giá CP 1Năm (%)	+/- giá CP YTD (%)	VDL cuối Q2.20 (tỷ đồng)	VCSH cuối Q2.20 (tỷ)	Tổng TS cuối Q2.20 (tỷ đồng)	TN lãi thuần 2019 (tỷ đồng)	LNST 6T.20 (tỷ)	ROA 2019 (%)	ROE 2019 (%)
1	VCB	314,884	84,900	17.3	3.5	23.6%	75%	1.8%	3.7%	9.8%	-5.9%	37,089	89,578	1,185,872	34,577	8,799	1.6%	25.9%
2	BID	169,327	42,100	19.5	2.2	17.6%	81%	3.8%	11.1%	9.1%	-8.8%	40,220	79,646	1,446,040	35,978	3,492	0.6%	12.9%
3	TCB	76,478	21,850	7.0	1.1	22.5%	0%	1.2%	15.9%	0.7%	-7.2%	35,001	67,429	395,861	14,258	5,395	2.9%	18.0%
4	CTG	96,809	26,000	8.7	1.2	30.0%	64%	3.6%	17.9%	30.0%	24.4%	37,234	81,019	1,239,557	33,199	6,015	0.8%	13.1%
5	VPB	57,165	23,450	5.7	1.2	22.8%	0%	-0.6%	11.1%	18.4%	17.3%	25,300	47,475	399,473	30,670	5,265	2.4%	21.5%
6	MBB	43,526	18,050	5.3	1.0	23.0%	24%	0.8%	10.1%	-21.5%	-13.2%	24,370	45,799	421,636	18,000	4,173	2.1%	21.8%
7	ACB	45,609	21,100	7.4	1.5	30.0%	0%	-1.4%	-11.0%	-4.1%	20.3%	16,627	30,832	396,760	12,112	3,059	1.7%	24.6%
8	HDB	28,688	29,700	7.0	1.4	20.8%	3%	5.3%	20.5%	16.2%	7.8%	9,810	22,694	242,445	9,747	2,321	1.8%	21.6%
9	EIB	20,962	17,050	30.1	1.3	29.9%	1%	-2.3%	1.2%	1.2%	-4.2%	12,355	16,161	147,315	3,220	441	0.5%	5.7%
10	STB	20,381	11,300	8.4	0.7	9.3%	0%	-0.4%	7.6%	11.3%	12.4%	18,852	27,448	481,898	9,181	1,129	0.6%	9.6%
11	TPB	18,904	23,150	5.6	1.3	30.0%	4%	3.8%	10.8%	2.0%	10.0%	8,566	14,471	181,340	5,633	1,627	2.1%	26.1%
12	VIB	20,902	22,700	5.7	1.4	20.5%	0%	0.4%	19.5%	29.0%	29.7%	9,245	15,216	202,370	6,213	1,885	2.0%	27.1%
13	BAB	12,025	18,500	17.5	1.5	0.0%	0%	-0.5%	1.1%	-10.2%	11.4%	6,500	8,098	110,928	1,967	283	0.7%	10.1%
14	SHB	24,575	14,000	8.4	1.1	4.5%	1%	0.0%	11.1%	122.2%	160.4%	17,558	18,710	391,362	7,890	1,364	0.7%	13.9%
15	LPB	8,937	9,200	5.9	0.7	5.0%	9%	0.0%	7.0%	19.5%	27.3%	9,769	13,176	213,729	6,061	807	0.9%	14.1%
16	VBB	5,489	13,100	11.2	1.1	0.0%	0%	1.6%	-3.0%	n/a	-20.4%	4,190	5,231	76,615	1,216	218	0.8%	10.2%
17	KLB	3,167	9,900	102.0	0.8	0.0%	0%	-1.0%	-2.9%	-1.0%	-14.5%	3,237	3,874	55,416	1,008	83	0.1%	1.8%
18	NVB	3,376	8,300	75.0	0.8	4.5%	0%	1.2%	-3.5%	15.3%	-11.7%	4,102	4,280	71,341	1,158	18	0.1%	1.1%
19	BVB	3,301	10,500	24.0	0.9	0.0%	0%	-3.7%	2.9%	n/a	n/a	3,171	3,782	53,391	932	49	0.3%	3.5%

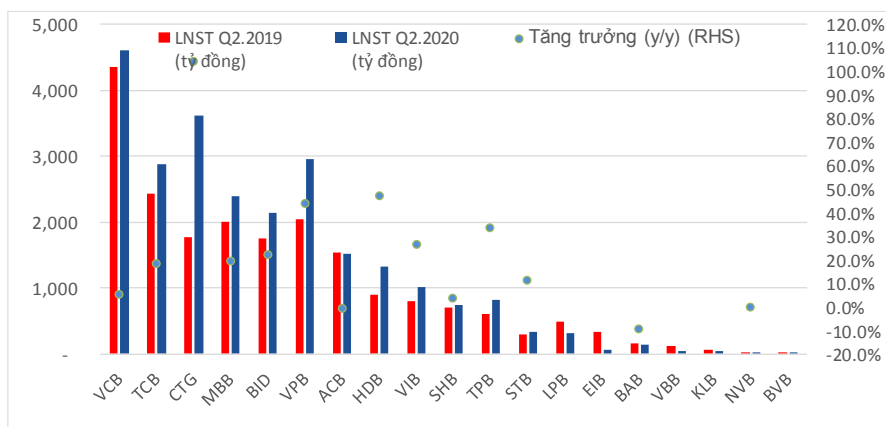
### Tăng trưởng cổ phiếu NH so với VN-Index

Đến ngày 04/09/2020 cổ phiếu ngân hàng tăng 0.9% so với cuối năm 2019, trong khi VNIndex giảm 6.2%. Cổ phiếu ngân hàng giảm nhẹ hơn so với VNI nhờ thông tin kết quả kinh doanh tốt hơn các lĩnh vực khác.



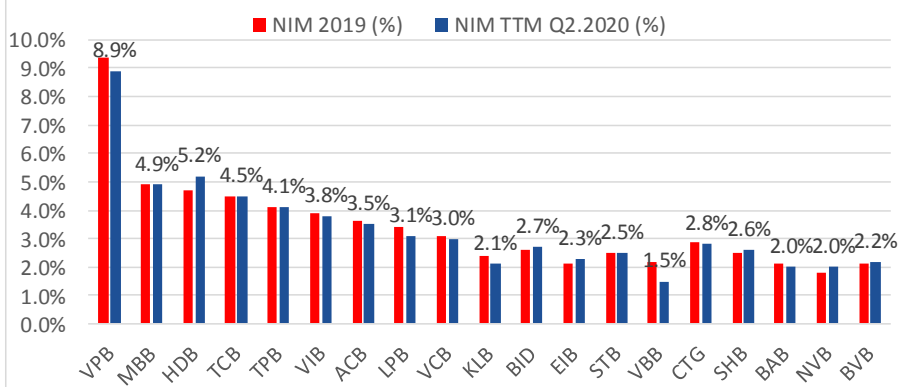
### Tăng trưởng lợi nhuận Quý II/2020

Mặc dù diễn biến dịch covid-19 còn phức tạp, nhiều ngân hàng vẫn ghi nhận mức tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng. Mức tăng trưởng cao nhất thuộc về CTG (3,610 tỷ đồng, +104% yoy), tiếp theo là VPB (2,951 tỷ đồng, +44% yoy) và TPB (819 tỷ đồng, +34%). Tuy nhiên cũng có các ngân hàng ghi nhận lợi nhuận giảm như EIB (-77% yoy), VBB (-66% yoy), BVB (-47.6%).



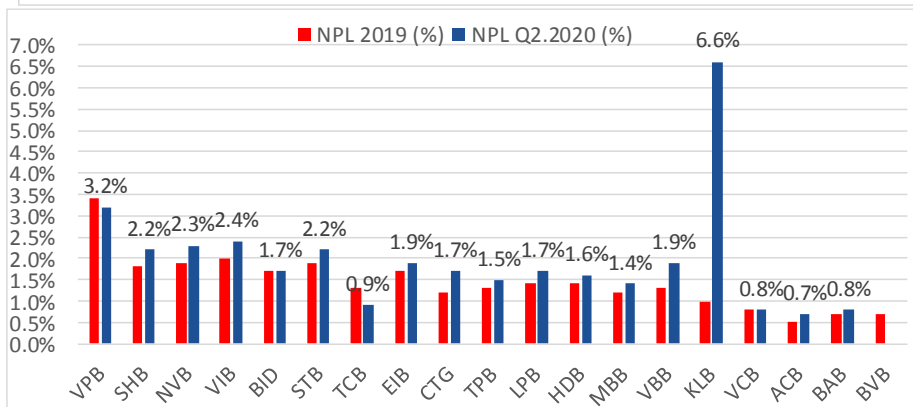
### NIM trượt 12 tháng tại Quý II.2020

NIM trượt 12 tháng tại Quý II/2020 thay đổi không đáng kể so với năm 2019. Một số ngân hàng có NIM giảm mạnh là VBB (-0.7%), VPB (-0.5%), KLB (-0.3%). Một số ngân hàng tăng NIM là HDB (+0.5%), EIB (+0.2%), NVB (+0.2%). Các ngân hàng còn lại có NIM giảm nhẹ hoặc không thay đổi.



### Tỷ lệ nợ xấu (NPL) Quý II.2020

Nợ xấu Quý II.2020 tăng trong khi tín dụng tăng thấp hoặc sụt giảm dẫn đến tỷ lệ nợ xấu trên dư nợ của các ngân hàng hầu hết đều tăng so với cuối năm 2019. Quý II/2020 KLB có tỷ lệ nợ xấu cao nhất ở mức 6.6%, tăng 5.6% so với năm 2019. Riêng BVB chưa công bố thuyết minh về nợ xấu quý II.



## KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

## THÔNG TIN LIÊN LẠC

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

### Trụ sở chính:

Tầng 2, VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

### Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

### Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586